

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2025/HNGĐ-ST
Ngày 15-4-2025
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hứa Thị Thanh Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lâm Đức Hiếu.
- Bà Hoàng Thị Mơ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Kỳ Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số số 232/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2024 về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2025, Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số 07/2025/HNGĐ-QĐ ngày 14 tháng 4 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Sầm Thị Như Q, sinh năm 1983; nơi thường trú: Số A đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Số D B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Quang H, sinh năm 1981; nơi thường trú và chỗ ở: Số D, B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Sầm Thị Như Q trình bày:

Chị đăng ký kết hôn với anh Phạm Quang H tự nguyện năm 2006 tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, thời gian sau vợ chồng có mâu thuẫn nhỏ. Từ tháng 11/2023, vợ chồng mâu

thuẫn trầm trọng do anh Phạm Quang H rượu chè, chơi bời, không tu chí làm ăn,

không quan tâm đến con cái và gia đình, một mình chị quán xuyến mọi việc trong gia đình, hai vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống. Anh Phạm Quang H có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, người phụ nữ đó có liên lạc và gửi ảnh cho chị nhưng chị không quan tâm vì xác định tình cảm vợ chồng không còn. Tháng 6/2024, chị nộp đơn xin ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, nhưng sau đó chị suy nghĩ lại nên rút đơn, Tòa án đã đình chỉ giải quyết vụ án nhưng từ đó đến nay tình cảm vợ chồng vẫn không thay đổi, hai vợ chồng đã cùng nói chuyện nhưng vẫn không cùng quan điểm, gia đình hai bên cũng đã tác động nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thể hàn gắn. Vợ chồng tuy vẫn sống cùng một nhà tại số D, B, phường H, thành phố L nhưng thực tế đã ly thân từ tháng 12/2023, cuộc sống sinh hoạt khác người khác ở, mỗi người ngủ riêng một phòng. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Quang H.

Về con chung: Chị và anh Phạm Quang H có 02 con chung là Phạm Huy T, sinh ngày 17/5/2006 và Phạm Tuệ L, sinh ngày 06/4/2015. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi con chung Phạm Tuệ L cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị không yêu cầu anh Phạm Quang H cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với con chung Phạm Huy T đã trưởng thành nên không đề nghị giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Chưa có.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng cho anh Phạm Quang H tại địa chỉ số D, B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn nhưng anh Phạm Quang H vắng mặt theo giấy triệu tập, thông báo của Tòa án không có lý do, không có văn bản ý kiến.

Tại bản khai, cháu Phạm Tuệ L trình bày: Bố cháu đi làm xa vài tuần mới về, hàng ngày mẹ đưa cháu đi học và bà đón cháu về. Nếu bố mẹ ly hôn, cháu muốn ở với mẹ.

Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị Sầm Thị Như Q và anh Phạm Quang H. Tại Biên bản ngày 08/01/2025, bà Đinh Thị Kim H1 là mẹ đẻ của anh Phạm Quang H cho biết: Bà sống cùng vợ chồng anh Phạm Quang H, chị Sầm Thị Như Q tại địa chỉ số D, B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Từ khoảng năm 2024, vợ chồng anh Phạm Quang H, chị Sầm Thị Như Q có mâu thuẫn do anh Phạm Quang H đi làm xa ít về nhà và có phát sinh tình cảm với một người phụ nữ. Tuy nhiên khoảng 3-4 tháng nay anh Phạm Quang H không qua lại với người phụ nữ đó nữa mà trở về nhà và ở nhà thường xuyên. Anh Phạm Quang H muốn hàn gắn tình cảm nhưng chị Sầm Thị Như Q kiên quyết không đồng ý. Chị Sầm Thị Như Q đi làm mở cửa khẩu từ sáng đến tối mới về, cuộc sống mỗi người khác sinh hoạt, mỗi người ngủ một phòng riêng. Hai bên gia đình, anh em, bạn bè đã khuyên bảo nhưng không có kết quả. Các văn bản Tòa án gửi cho anh Phạm Quang H gia đình bà nhận được đều thông báo, gửi cho anh Phạm Quang H.

Tại Biên bản xác minh ngày 18/02/2025, Ông Phạm Tuấn C - Khối trưởng khối G, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn cho biết: Trong thời gian làm Khối trưởng, ông không thấy vợ chồng anh Phạm Quang H, chị Sầm Thị Như Q có mâu thuẫn cần phải can thiệp hòa giải.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa: Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thành phần Hội đồng xét xử hợp pháp. Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án như xác định đúng thẩm quyền, đúng tư cách các đương sự, cấp tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Sầm Thị Như Q xin ly hôn với anh Phạm Quang H; giao con chung là Phạm Tuệ L, sinh ngày 06/4/2015 cho chị Sầm Thị Như Q trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Phạm Tuệ L đủ 18 tuổi. Anh Phạm Quang H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Sầm Thị Như Q không yêu cầu. Đối với con chung là Phạm Huy T đã trưởng thành nên không đề nghị giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung đều không có nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Sầm Thị Như Q phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, anh Phạm Quang H đều vắng mặt, không có lý do và không trình bày ý kiến về việc giải quyết vụ án. Phiên tòa được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nguyên đơn chị Sầm Thị Như Q có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, bị đơn anh Phạm Quang H vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành giải quyết vụ án vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Sầm Thị Như Q và anh Phạm Quang H kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn năm 2006 tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, thời gian sau có những mâu thuẫn nhỏ. Từ tháng 11/2023, vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng ly thân từ tháng 12/2023. Tháng 6/2024, chị Sầm Thị Như Q đã khởi kiện xin ly hôn, nhưng sau đó chị suy nghĩ lại, không muốn ly hôn, ngày 23/8/2024, Tòa án đã đình chỉ giải quyết vụ án. Nhưng từ đó đến nay tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện, vợ chồng vẫn không nói chuyện, không quan tâm đến nhau, không ăn chung, ngủ chung.

Như vậy, chị Sầm Thị Như Q và anh Phạm Quang H thực tế đã không sống chung với nhau từ năm 2024 đến nay, không có sự yêu thương, quan tâm, chăm sóc nhau, không thực hiện nghĩa vụ vợ chồng. Xét thấy, quan hệ hôn nhân của chị Sầm

Thị Như Q và anh Phạm Quang H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Sầm Thị Như Q xin ly hôn anh Phạm Quang H là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Sầm Thị Như Q và anh Phạm Quang H có 02 con chung là Phạm Huy T, sinh ngày 17/5/2006 và Phạm Tuệ L, sinh ngày 06/4/2015. Đối với con chung Phạm Huy T đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Đối với con chung Phạm Tuệ L là trẻ em gái cần có sự quan tâm chăm sóc của người mẹ, khi vợ chồng ly hôn cần giao cho chị Sầm Thị Như Q nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp và cũng đúng với mong muốn, nguyện vọng của chị Sầm Thị Như Q và cháu Phạm Tuệ L. Chị Sầm Thị Như Q không yêu cầu anh Phạm Quang H phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Sầm Thị Như Q trình bày không có nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết

[5] Về án phí: Chị Sầm Thị Như Q là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, các Điều 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Sầm Thị Như Q.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Sầm Thị Như Q ly hôn với anh Phạm Quang H.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 56/2006, đăng ký kết hôn ngày 29/5/2006 tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn).

2. Về con chung: Giao con chung là Phạm Tuệ L, sinh ngày 06/4/2015 cho chị Sầm Thị Như Q trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Phạm Tuệ L đủ 18 tuổi. Anh Phạm Quang H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Sầm Thị Như Q không yêu cầu. Anh Phạm Quang H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Sầm Thị Như Q phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Sầm Thị Như Q đã nộp đủ theo Biên lai

thu tạm ứng án phí Tòa án số 0000505 ngày 04/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

4. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn chị Sầm Thị Như Q, bị đơn anh Phạm Quang H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn;
- UBND P. Hoàng Văn Thụ, TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP. Lạng Sơn;
- Đương sự;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Thị Thanh Xuyên